

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2023/TT-BKHĐT

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2023

THÔNG TƯ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 01/2021/TT-BKHĐT NGÀY 16 THÁNG 3 NĂM 2021 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ HƯỚNG DẪN VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đăng ký kinh doanh;

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp

1. Bổ sung Điều 1a sau Điều 1 như sau:

“Điều 1a. Giải thích từ ngữ

1. Đăng ký hộ kinh doanh quy định tại Thông tư này là việc hộ kinh doanh đăng ký nội dung về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt trụ sở. Đăng ký hộ kinh doanh bao gồm đăng ký thành lập hộ kinh doanh, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác theo quy định.

2. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh quy định tại Thông tư này là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử mà cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp cho hộ kinh doanh ghi lại những thông tin về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế do hộ kinh doanh đăng ký. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh.

3. Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh là một cấu phần của Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng và vận hành để gửi, nhận, lưu trữ, hiển thị hoặc thực hiện các nghiệp vụ khác đối với dữ liệu hộ kinh doanh để phục vụ công tác đăng ký hộ kinh doanh.”.

2. Bổ sung các Điều 5a, 5b, 5c, 5d, 5đ, 5e, 5g, 5h, 5i, 5k sau Điều 5 như sau:

“Điều 5a. Tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh

1. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện tiếp nhận và nhập thông tin hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh vào hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh thuộc Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh được tiếp nhận vào hệ thống khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Có đủ giấy tờ theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP;
- b) Thông tin của hộ kinh doanh đã được kê khai đầy đủ vào các giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh;
- c) Có địa chỉ liên lạc của người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh;
- d) Đã nộp đủ lệ phí đăng ký hộ kinh doanh.

2. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nhập đầy đủ, chính xác thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, số hóa, đặt tên văn bản điện tử tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và tải lên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

3. Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh được truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế để phối hợp, trao đổi thông tin giữa cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và cơ quan thuế.

Điều 5b. Mã số hộ kinh doanh

1. Mã số hộ kinh doanh là dãy số được tạo tự động bởi Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế và truyền sang hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh để cấp cho hộ kinh doanh khi đăng ký hộ kinh doanh. Mã số hộ kinh doanh được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Mã số này đồng thời là mã số thuế của hộ kinh doanh.

2. Việc tạo mã số hộ kinh doanh được thực hiện theo quy trình sau:

- a) Khi hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền thông tin đăng ký thành lập hộ kinh doanh sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế;

b) Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế nhận thông tin đăng ký thành lập hộ kinh doanh từ hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang và tự động kiểm tra sự phù hợp của thông tin theo quy định của pháp luật về đăng ký thuế.

Trường hợp thông tin phù hợp theo quy định của pháp luật về đăng ký thuế, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động tạo mã số hộ kinh doanh và thực hiện phân cấp cơ quan thuế quản lý đối với hộ kinh doanh; đồng thời truyền các thông tin này sang hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

Trường hợp thông tin không phù hợp theo quy định của pháp luật về đăng ký thuế, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động phản hồi về việc thông tin không phù hợp và truyền sang hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh;

c) Trên cơ sở thông tin do Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế cung cấp, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và Thông báo về cơ quan thuế quản lý trực tiếp cho người thành lập hộ kinh doanh; trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải ra Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

Điều 5c. Ghi ngành, nghề kinh doanh

1. Việc ghi ngành, nghề kinh doanh của hộ kinh doanh thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 89 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

2. Khi đăng ký thành lập hộ kinh doanh, khi thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh, người thành lập hộ kinh doanh hoặc hộ kinh doanh lựa chọn ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam để ghi ngành, nghề kinh doanh chính của hộ kinh doanh trong giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh. Việc ghi ngành, nghề kinh doanh chính của hộ kinh doanh thực hiện theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 7 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện hướng dẫn, đối chiếu và ghi nhận ngành, nghề kinh doanh chính của hộ kinh doanh vào hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

Điều 5d. Thông báo địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh

1. Trường hợp hộ kinh doanh có hoạt động kinh doanh tại địa điểm kinh doanh khác ngoài trụ sở, hộ kinh doanh thông báo địa điểm kinh doanh đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện tiếp nhận thông báo địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh và trả Thông báo về mã số thuế và cơ quan thuế quản lý trực tiếp địa điểm kinh doanh cho hộ kinh doanh.

2. Hộ kinh doanh thực hiện các nghĩa vụ thông báo khác của địa điểm kinh doanh theo pháp luật về thuế tại cơ quan thuế.

Điều 5đ. Cấp đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình dự phòng

1. Cấp đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình dự phòng là việc cấp đăng ký hộ kinh doanh không thực hiện thông qua hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh. Việc cấp đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình dự phòng được áp dụng trong các trường hợp sau:

- a) Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh đang trong quá trình xây dựng, nâng cấp;
- b) Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh gặp sự cố kỹ thuật;
- c) Các trường hợp bất khả kháng khác.

Căn cứ vào thời gian dự kiến khắc phục sự cố hoặc xây dựng, nâng cấp hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp bất khả kháng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo trước về thời gian dự kiến để cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện việc cấp đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình dự phòng.

2. Việc phối hợp giải quyết thủ tục cấp đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình dự phòng giữa cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và cơ quan thuế thực hiện theo quy trình luân chuyển hồ sơ bằng bản giấy.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh hoàn thành việc xây dựng, nâng cấp hoặc khắc phục sự cố, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải cập nhật dữ liệu, thông tin đã cấp cho hộ kinh doanh vào hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

Điều 5e. Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử

1. Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử là việc người thành lập hộ kinh doanh, hộ kinh doanh thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh thuộc Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thông qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

2. Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số để ký xác thực hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

3. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trả giấy biên nhận hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh cho người nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

Điều 5g. Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử

1. Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử bao gồm các giấy tờ theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử có giá trị pháp lý tương đương hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy.

2. Văn bản điện tử là văn bản dưới dạng thông điệp dữ liệu được tạo lập hoặc được số hóa từ văn bản giấy và thể hiện chính xác, toàn vẹn nội dung của văn bản giấy. Văn bản điện tử có thể định dạng “.doc” hoặc “.docx” hoặc “.pdf”.

3. Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử được chấp thuận khi có đầy đủ các yêu cầu sau:

a) Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy. Chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình hoặc cá nhân khác ký tên trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên văn bản điện tử hoặc ký trực tiếp trên văn bản giấy và quét (scan) văn bản giấy theo các định dạng quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh được kê khai trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải được nhập đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy; trong đó có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ;

c) Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải được xác thực bằng chữ ký số của chủ hộ kinh doanh hoặc người được chủ hộ kinh doanh ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 84 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

4. Thời hạn để hộ kinh doanh sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử là 60 ngày kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện ra thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Sau thời hạn nêu trên, nếu không nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung của hộ kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện sẽ hủy hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

Điều 5h. Chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hộ kinh doanh vào hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chịu trách nhiệm chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hộ kinh doanh của hộ kinh doanh còn thiếu được lưu trữ tại địa phương vào hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh. Thông tin được chuyển đổi, bổ sung, cập nhật vào hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải trùng khớp với thông tin gốc tại hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh.

Điều 5i. Cung cấp thông tin đăng ký hộ kinh doanh trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh

Tổ chức, cá nhân có thể tra cứu thông tin đăng ký hộ kinh doanh miễn phí tại địa chỉ www.dangkykinhdoanh.gov.vn, bao gồm: tên hộ kinh doanh, mã số đăng ký hộ kinh doanh, mã số hộ kinh doanh, địa chỉ trụ sở, ngành, nghề kinh doanh, tên chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh.

Điều 5k. Phương thức thanh toán lệ phí đăng ký hộ kinh doanh

1. Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh nộp lệ phí đăng ký hộ kinh doanh tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có thể nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh ở cấp huyện hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.

2. Việc giải quyết các lỗi giao dịch phát sinh trong quá trình sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia được thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng dịch vụ công quốc gia.”.

Điều 2.

Các mẫu biểu quy định tại các Phụ lục từ III-1 đến III-7 và từ VI-1 đến VI-16 ban hành kèm theo Thông tư này thay thế các mẫu biểu quy định tại các Phụ lục từ III-1 đến III-6 và từ VI-1 đến VI-14 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

2. Hộ kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục hoạt động mà không bắt buộc phải đăng ký lại theo quy định tại Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án NDTC, Viện Kiểm sát NDTC;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Tổng cục Thuế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ KH&ĐT;
- Lưu: VT, ĐKKD (NV)

Nguyễn Chí Dũng

DANH MỤC

CÁC MẪU VĂN BẢN SỬ DỤNG TRONG ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

STT	Danh mục	Ký hiệu
I	Mẫu văn bản quy định cho hộ kinh doanh	
1	Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục III-1
2	Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục III-2
3	Thông báo thay đổi chủ hộ kinh doanh	Phụ lục III-3
4	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	Phụ lục III-4
5	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Phụ lục III-5
6	Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục III-6
7	Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hộ kinh doanh trong hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục III-7
II	Mẫu văn bản quy định cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện	
8	Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục VI-1
9	Thông báo về cơ quan thuế quản lý trực tiếp hộ kinh doanh	Phụ lục VI-2
10	Thông báo về mã số thuế và cơ quan thuế quản lý trực tiếp địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh	Phụ lục VI-3
11	Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (dùng trong trường hợp cấp lại do mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác)	Phụ lục VI-4
12	Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục VI-5
13	Thông báo yêu cầu hộ kinh doanh báo cáo về việc tuân thủ các quy định của Nghị định về đăng ký doanh nghiệp	Phụ lục VI-6
14	Thông báo về việc vi phạm của hộ kinh doanh thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục VI-7
15	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Phụ lục VI-8
16	Quyết định về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục VI-9
17	Quyết định về việc hủy bỏ nội dung đăng ký thay đổi nội dung	Phụ lục VI-10

	đăng ký hộ kinh doanh	
18	Quyết định về việc hủy bỏ quyết định thu hồi và khôi phục Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục VI-11
19	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh	Phụ lục VI-12
20	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử	Phụ lục VI-13
21	Thông báo yêu cầu hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện	Phụ lục VI-14
22	Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo	Phụ lục VI-15
23	Thông báo về việc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh không có hiệu lực	Phụ lục VI-16

PHỤ LỤC III-1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Mã số thuế cá nhân (nếu có):

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

☐ Căn cước công dân

☐ Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Có giá trị đến ngày (nếu có): .../.../.....

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:
.....

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:
.....

Điện thoại (nếu có): Email (nếu có):

Đăng ký hộ kinh doanh do tôi là chủ hộ với các nội dung sau:

1. Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

2. Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:
.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:
.....

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

3. Ngành, nghề kinh doanh¹:

STT	Tên ngành	Mã ngành ²	Ngành, nghề kinh doanh chính (Đánh dấu x để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)

4. Vốn kinh doanh:

Tổng số (bằng số, bằng chữ, VND):

5. Thông tin đăng ký thuế:

5.1. Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính):

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:
.....

Điện thoại (nếu có): Email (nếu có):

5.2. Ngày bắt đầu hoạt động³ (trường hợp hộ kinh doanh dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì không cần kê khai nội dung này):
/.../.../.....

5.3. Tổng số lao động (dự kiến):

5.4. Địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh (Chỉ kê khai khi có địa điểm kinh doanh khác trụ sở hộ kinh doanh):

STT	Tên địa điểm kinh doanh	Địa chỉ kinh doanh				Ngày bắt đầu hoạt động
		Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn	Phường/xã	Quận/huyện	Tỉnh/ thành phố	

6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh (đánh dấu X vào ô thích hợp):

☐ Cá nhân ☐ Các thành viên hộ gia đình

7. Thông tin về các thành viên hộ gia đình tham gia thành lập hộ kinh doanh⁴:

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc	Số, ngày cấp, cơ quan cấp CCCD/CMND	Chữ ký
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

Tôi xin cam kết:

- Bản thân và các thành viên hộ kinh doanh (*trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập*) không thuộc diện pháp luật cấm kinh doanh; không đồng thời là chủ hộ kinh doanh khác; không là chủ doanh nghiệp tư nhân; không là thành viên hợp danh của công ty hợp danh (*trừ trường hợp được sự nhất trí của các thành viên hợp danh còn lại*);

- Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký trên.

CHỦ HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)⁵

¹ - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm:

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

² Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

³ Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

⁴ Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể thành lập hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này.

⁵ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC III-2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

THÔNG BÁO

Về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch¹

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh như sau:

(Hộ kinh doanh chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký thay đổi)

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỘ KINH DOANH

...

[illegible]

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN KINH DOANH

Vốn kinh doanh đã đăng ký (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Vốn kinh doanh sau khi thay đổi (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Thời điểm thay đổi vốn:

Hình thức tăng, giảm vốn:

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH²

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành ³	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp một trong các ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này)

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành ⁴	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bỏ là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này)

3. Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chính⁵ (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh làm ngành, nghề kinh doanh chính và trong trường hợp thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh chính):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành

Lưu ý: Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, hộ kinh doanh kê khai đồng thời tại mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh được bổ sung tại mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh được bỏ tại mục 2.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

1. Đăng ký bổ sung, thay đổi các chỉ tiêu đăng ký thuế như sau:

Chỉ tiêu	Thông tin đăng ký cũ	Thông tin đăng ký mới
- Chỉ tiêu 5.1: Địa chỉ nhận thông báo thuế trên tờ khai Phụ lục III-1		
- ...		

2. Đăng ký địa điểm kinh doanh (*Đối với trường hợp phát sinh thêm địa điểm kinh doanh*):

STT	Tên địa điểm kinh doanh	Địa chỉ kinh doanh				Ngày bắt đầu hoạt động
		Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ ấp/thôn	Phường/ xã	Quận/ huyện	Tỉnh/ thành phố	

THÔNG BÁO BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Hộ kinh doanh bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hộ kinh doanh như sau:

.....
...

.....
...

.....
...

.....
...

.....
...

.....
...
.....
...
Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)⁶

.....
¹ - Trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh dự định đặt địa chỉ trụ sở mới.

- Các trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh còn lại theo quy định tại Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh đã đăng ký.

² - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

^{3, 4} Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

⁵ Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

⁶ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC III-3

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Thay đổi chủ hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

Đăng ký thay đổi chủ hộ kinh doanh với các nội dung sau:

Thay đổi chủ hộ kinh doanh do (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

Thành viên hộ gia đình ủy quyền cho người
khác là chủ hộ kinh doanh ☐

Tặng cho hộ kinh doanh ☐

Bán hộ kinh doanh ☐

Thừa kế hộ kinh doanh ☐

1. Người tặng cho/Người bán/Người chết/Chủ hộ kinh doanh trước khi thay đổi:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

☐ Căn cước công dân

☐ Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: .../.../... Nơi cấp:

Có giá trị đến ngày (nếu có): .../.../...

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có): Email (nếu có):

2. Người được tặng cho/Người mua/Người thừa kế/Chủ hộ kinh doanh sau khi thay đổi:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): Giới tính:

Sinh ngày: /..... /..... Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

☐ Căn cước công dân

☐ Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: .../.../... Nơi cấp:

Có giá trị đến ngày (nếu có): .../.../...

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có): Email (nếu có):

Chúng tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

**CHỦ HỘ KINH DOANH SAU KHI THAY
ĐỔI**
(Ký và ghi họ tên)¹

**CHỦ HỘ KINH DOANH TRƯỚC KHI
THAY ĐỔI**
(Ký và ghi họ tên)²

¹ Chủ hộ kinh doanh sau khi thay đổi ký trực tiếp vào phần này.

² Không có phần này trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế. Trong các trường hợp khác, chủ hộ kinh doanh trước khi thay đổi ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC III-4

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*):..... Website (*nếu có*):.....

Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo như sau:

1. Trường hợp tạm ngừng kinh doanh thì ghi:

Thời gian tạm ngừng: kể từ ngày .../... /... đến hết ngày .../... /....

Lý do tạm ngừng kinh doanh:

2. Trường hợp tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo thì ghi:

Thời gian tiếp tục kinh doanh kể từ ngày..... tháng..... năm.....

Lý do tiếp tục kinh doanh:.....

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)¹

¹ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC III-5

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

Thông báo chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh kể từ ngày /...../.....

Hộ kinh doanh cam kết:

- Đã thanh toán đầy đủ/thỏa thuận với chủ nợ đối với các khoản nợ, bao gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính khác chưa thực hiện;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)¹

¹ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC III-6

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có):..... Website (nếu có):.....

Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Lý do đề nghị cấp lại:

.....

.....

Hộ kinh doanh cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)¹

.....
¹ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC III-7

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hộ kinh doanh trong hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch¹

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

Đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hộ kinh doanh trong hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, cụ thể như sau:

1. Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

2. Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

.....

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

3. Ngành, nghề kinh doanh²:

STT	Tên ngành	Mã ngành ³	Ngành, nghề kinh doanh chính (Đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)

4. Vốn kinh doanh:

Tổng số (bằng số, bằng chữ, VND):

5. Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
5.1	Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính): Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: Xã/Phường/Thị trấn:

	 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Tỉnh/Thành phố: Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Email (nếu có):
5.2	Tổng số lao động:

6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh (đánh dấu X vào ô thích hợp):

☐ Căn cước công dân

☐ Chứng minh nhân dân

7. Thông tin về các thành viên hộ gia đình tham gia thành lập hộ kinh doanh:

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc	Số, ngày cấp, cơ quan cấp CCCD/CMND	Chữ ký
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)⁴

¹ Ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh đã đăng ký.

² - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

³ Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

⁴ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC VI-1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Mã số hộ kinh doanh:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Đăng ký lần đầu, ngày.....tháng.....năm.....

Đăng ký thay đổi lần thứ:, ngày.....tháng.....năm.....

1. Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

2. Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh:.....

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
-----	-----------	----------	------------------------------

--	--	--	--

4. Vốn kinh doanh:.....

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh (ghi một trong các chủ thể sau): Cá nhân/Các thành viên hộ gia đình

6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính:.....

Sinh ngày:..... /..... /..... Dân tộc:..... Quốc tịch:..

Số căn cước công dân/chứng minh nhân dân:.....

Ngày cấp:..... /..... /..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Địa chỉ liên lạc:.....

7. Danh sách thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập hộ kinh doanh (chỉ ghi trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập hộ kinh doanh):

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc	Địa chỉ thường trú	Số CCCD/CMND	Ghi chú

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về Cơ quan thuế quản lý trực tiếp hộ kinh doanh

Kính gửi: *(Tên hộ kinh doanh)*

Địa chỉ: *(Địa chỉ trụ sở HKD)*

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Phòng Tài chính - Kế hoạch:

.....

Địa chỉ trụ sở:

.....

Điện thoại: Fax:

.....

Email: Website:

.....

Căn cứ thông tin do cơ quan thuế cung cấp, Phòng Tài chính - Kế hoạch xin thông báo cho hộ kinh doanh biết thông tin về cơ quan thuế quản lý trực tiếp hộ kinh doanh như sau:

Tên cơ quan thuế quản lý trực tiếp hộ kinh doanh:

Đề nghị hộ kinh doanh liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để kê khai, nộp thuế theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: ...

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-3

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về mã số thuế và cơ quan thuế quản lý trực tiếp địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh

Kính gửi: (Tên hộ kinh doanh)

Địa chỉ: (Địa chỉ trụ sở HKD)

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Căn cứ thông tin do cơ quan thuế cung cấp, Phòng Tài chính - Kế hoạch xin thông báo cho hộ kinh doanh biết thông tin về mã số thuế và cơ quan thuế quản lý trực tiếp của địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh như sau:

Tên địa điểm kinh doanh:

Địa chỉ địa điểm kinh doanh:

Mã số thuế địa điểm kinh doanh:

Ngày cấp mã số thuế địa điểm kinh doanh:

Tên cơ quan thuế quản lý trực tiếp địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh:

Đề nghị hộ kinh doanh liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để kê khai, nộp thuế theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: ...

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-4

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

(Dùng trong trường hợp cấp lại do mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác)

(Nội dung cấp lại)

TRƯỞNG PHÒNG¹
(Đã ký)

Ghi chú: Được cấp lại ngày/..../....
TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

¹ Không có chữ ký, con dấu tại mục này.

PHỤ LỤC VI-5

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: *(Tên hộ kinh doanh)*

Địa chỉ: *(Địa chỉ trụ sở HKD)*

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Sau khi xem xét hồ sơ đã nhận ngày tháng năm

của Ông/Bà:

là

về việc:

.....

Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong hồ sơ và lý do sửa đổi, bổ sung như sau:

.....
.....

Ngày Phòng Tài chính - Kế hoạch nhận được tài liệu sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu nói trên được tính là ngày nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: ...

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-6

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Yêu cầu hộ kinh doanh báo cáo về việc tuân thủ các quy định của Nghị định về đăng ký doanh nghiệp

Kính gửi: (Tên hộ kinh doanh)

Địa chỉ: (Địa chỉ trụ sở HKD)

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 16 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ

Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Yêu cầu hộ kinh doanh báo cáo về các nội dung sau:

.....
.....
.....

Hộ kinh doanh có trách nhiệm báo cáo về các nội dung nêu trên trong thời hạn ngày, kể từ ngày Phòng Tài chính - Kế hoạch ra Thông báo này.

Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày hết hạn gửi báo cáo, Phòng Tài chính - Kế hoạch không nhận được báo cáo thì hộ kinh doanh sẽ bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 93 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu:

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-7

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc vi phạm của hộ kinh doanh thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: *(Tên hộ kinh doanh)*

Địa chỉ: *(Địa chỉ trụ sở HKD)*

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Căn cứ kết luận/biên bản làm việc số của ngày
..../..../.... về việc:

.....;

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo nội dung vi phạm của hộ kinh doanh
.....như sau:

Nội dung phần cuối của Thông báo vi phạm được ghi tương ứng với từng loại vi phạm như sau:

1. Đối với trường hợp vi phạm của hộ kinh doanh thuộc khoản 3, khoản 7 Điều 93 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi:

Phòng Tài chính - Kế hoạch yêu cầu chủ hộ kinh doanh đến Phòng Tài chính - Kế hoạch để giải trình trong thời hạn ... ngày làm việc kể từ ngày ra Thông báo này. Sau thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trên mà người được yêu cầu không đến hoặc giải trình không được chấp thuận thì Phòng Tài chính - Kế hoạch sẽ ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

2. Đối với trường hợp vi phạm của hộ kinh doanh thuộc khoản 2 Điều 93 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP trường hợp hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh là giả mạo và khoản 4, điểm a khoản 5 Điều 93 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi:

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo để hộ kinh doanh được biết và sẽ ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

3. Đối với trường hợp vi phạm của hộ kinh doanh thuộc khoản 2 Điều 93 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP trường hợp hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh là giả mạo thì ghi:

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo để hộ kinh doanh được biết và sẽ hủy bỏ những thay đổi trong nội dung đăng ký hộ kinh doanh được thực hiện trên cơ sở các thông tin giả mạo và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trên cơ sở hồ sơ hợp lệ gần nhất trước đó.

Phòng Tài chính - Kế hoạch yêu cầu hộ kinh doanh làm lại hồ sơ để được xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Hộ kinh doanh có thể gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của các lần đăng ký thay đổi sau đó trong một bộ hồ sơ để được cấp một lần đăng ký thay đổi mới.

4. Đối với trường hợp vi phạm của hộ kinh doanh thuộc điểm b khoản 5 Điều 93 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi:

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo để hộ kinh doanh được biết và đề nghị hộ kinh doanh đăng ký thay đổi cá nhân không được quyền thành lập hộ kinh doanh trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ký Thông báo này. Sau thời hạn nêu trên mà hộ kinh doanh không đăng ký thay đổi cá nhân thì Phòng Tài chính - Kế hoạch sẽ ra thông báo về hành vi vi phạm và ra Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chi cục Quản lý thị trường
-
- Lưu:

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-8

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ
HOẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh sau đây:

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Do Ông/Bà (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Số căn cước công dân/chứng minh nhân dân:

Ngày cấp:/...../..... Có giá trị đến ngày: .../.../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Là chủ hộ kinh doanh.

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Tên, địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh;
- Chi cục Hải quan... (*quận, huyện nơi hộ kinh doanh đăng ký trụ sở HKD*) (*để biết*);
- Chi cục Quản lý thị trường.... (*quận, huyện nơi hộ kinh doanh đăng ký trụ sở HKD*) (*để biết*);
-
- Lưu:.....

PHỤ LỤC VI-9

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
**PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ
HOẠCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số

Căn cứ

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh của hộ kinh doanh sau:

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Do Ông/Bà (ghi họ tên bằng chữ in hoa):

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Số căn cước công dân/ chứng minh nhân dân:

Ngày cấp:// Có giá trị đến ngày: .../...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Là chủ hộ kinh doanh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày/...../..... . Các Ông/Bà
..... và
..... có trách nhiệm thi hành
Quyết định này.

Nơi nhận:

- Tên, địa chỉ trụ sở của hộ kinh doanh bị thu hồi GCNĐKKHD;
- Chi cục Hải quan... (quận, huyện nơi hộ kinh doanh đăng ký trụ sở HKD) (để biết);
- Chi cục Quản lý thị trường.... (quận, huyện nơi hộ kinh doanh đăng ký trụ sở HKD) (để biết);
-;
- Lưu:.....

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-10

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
**PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ
HOẠCH**

Số:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy bỏ nội dung đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số;

Căn cứ

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ (các) lần đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh được cấp trên cơ sở các thông tin giả mạo của hộ kinh doanh sau:

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Do Ông/Bà (ghi họ tên bằng chữ in hoa):

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Số căn cước công dân/ chứng minh nhân dân:

Ngày cấp:/...../..... Có giá trị đến ngày:/...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Là chủ hộ kinh doanh.

Các lần đăng ký thay đổi bị hủy bỏ:

1. Đăng ký thay đổi lần thứ....

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Do Ông/Bà (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Số căn cước công dân/ chứng minh nhân dân:

Ngày cấp:// Có giá trị đến ngày: .../...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

.....

Điện thoại: Email:

Là chủ hộ kinh doanh.

2. Đăng ký thay đổi lần thứ....

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại:Fax:

.....

Email:Website:

.....

Do Ông/Bà (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Số căn cước công dân/ chứng minh nhân dân:

Ngày cấp:// Có giá trị đến ngày: .../...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

.....

Địa chỉ liên lạc:

.....

Điện thoại: Email:

.....

Là chủ hộ kinh doanh.

...

Điều 2. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trên cơ sở hồ sơ hợp lệ của lần thay đổi thứ/đăng ký lần đầu:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Do Ông/Bà (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Số căn cước công dân/ chứng minh nhân dân:

Ngày cấp:/...../..... Có giá trị đến ngày: .../.../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

.....

Địa chỉ liên lạc:

.....

Điện thoại: Email:

.....

Là chủ hộ kinh doanh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày...../...../..... . Các Ông/Bà và..... có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TRƯỞNG PHÒNG

Nơi nhận:

- Tên, địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh bị hủy bỏ nội dung thay đổi;
- Chi cục Hải quan... (quận, huyện nơi hộ kinh doanh đăng ký trụ sở HKD) (để biết);
- Chi cục Quản lý thị trường.... (quận, huyện nơi hộ kinh doanh đăng ký trụ sở HKD) (để biết);
-;
- Lưu:.....

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-11

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
**PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ
HOẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy bỏ quyết định thu hồi và khôi phục Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số;

Trên cơ sở đề nghị của..... (tên cơ quan quản lý thuế) tại Văn bản số.... ngày.... về việc..... (chỉ ghi trong trường hợp hủy bỏ Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại khoản 9 Điều 93 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Hủy bỏ Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số..... ngày... tháng... năm.... của Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố..... đối với hộ kinh doanh sau:

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Do Ông/Bà (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Số căn cước công dân/ chứng minh nhân dân:

Ngày cấp:/...../..... Có giá trị đến ngày: .../.../..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

.....

Điện thoại: Email:

.....

Là chủ hộ kinh doanh.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Hộ kinh doanh sẽ được khôi phục Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Nơi nhận:

- Tên, địa chỉ hộ kinh doanh bị thu hồi GCNĐKHKD;
- Chi cục Hải quan... (*quận, huyện nơi hộ kinh doanh đăng ký trụ sở HKD*) (*để biết*);
- Chi cục Quản lý thị trường.... (*quận, huyện nơi hộ kinh doanh đăng ký trụ sở HKD*) (*để biết*);
-;
- Lưu:.....

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-12

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ
HOẠCH**

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY BIÊN NHẬN

Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh

Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Ngày...../...../..... đã nhận của Ông/Bà

Số căn cước công dân/ chứng minh nhân dân số:

Địa chỉ:

.....

Điện thoại: Email:

.....

01 bộ hồ sơ số: về việc

Hồ sơ bao gồm:

1.

.....

2.

.....

3.

.....

4.

.....

Phòng Tài chính - Kế hoạch hẹn Ông/Bà ngày...../...../..... đến Phòng Tài chính - Kế hoạch để được giải quyết theo quy định của pháp luật.

NGƯỜI NỘP
(Ký và ghi họ tên)

NGƯỜI NHẬN
(Ký và ghi họ tên)

PHỤ LỤC VI-13

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ
HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY BIÊN NHẬN

Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử

Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Ngày...../...../..... đã nhận của Ông/Bà

Số căn cước công dân/chứng minh nhân dân số:

Điện thoại: Fax:

Email:
.....

01 bộ hồ sơ đăng ký qua mạng điện tử mã số: về việc

Hồ sơ bao gồm:

ST T	Tên tài liệu
1	
2	

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, Phòng Tài chính - Kế hoạch sẽ thông báo cho Ông/Bà về kết quả xử lý hồ đăng ký hộ kinh doanh của Ông/Bà. Ngày dự kiến trả kết quả:/...../.....¹

Kết quả xử lý hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh sẽ được gửi vào địa chỉ thư điện tử và tài khoản truy cập hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh của Ông/Bà.

PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

¹ **Lưu ý:** Trường hợp hồ sơ được tiếp nhận trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh sau giờ hành chính hoặc vào ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định thì thời hạn trả kết quả là trong 03 ngày làm việc kể từ ngày làm việc kế tiếp của ngày hồ sơ được tiếp nhận.

PHỤ LỤC VI-14

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
**PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ
HOẠCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Yêu cầu hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện

Kính gửi: (Tên hộ kinh doanh)
Địa chỉ: (Địa điểm trụ sở HKD)
Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế
Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số;

Căn cứ

Phòng Tài chính - Kế hoạch:.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Yêu cầu (tên hộ kinh doanh):..... tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề
.....

Lý do đề nghị tạm ngừng:

Hộ kinh doanh chỉ được tiếp tục kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nêu trên khi đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan quản lý chuyên ngành;
-;
- Lưu:.....

PHỤ LỤC VI-15

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
**PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ
HOẠCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc hộ kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo

Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Xác nhận:

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

1. Trường hợp đăng ký tạm ngừng kinh doanh thì ghi

Đăng ký tạm ngừng kinh doanh kể từ ngày.... tháng.... năm..... đến hết ngày.... tháng.... năm.....

Lý do tạm ngừng:

2. Trường hợp đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo thì ghi

Đăng ký tiếp tục kinh doanh kể từ ngày... tháng... năm...

Lý do tiếp tục kinh doanh:

Nơi nhận:

- Tên, địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh;
-
- Lưu:.....

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC VI-16

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/HUYỆN...
**PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ
HOẠCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh không có hiệu lực

Kính gửi: (Tên hộ kinh doanh)
Địa chỉ: (Địa điểm trụ sở HKD)
Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế
Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Phòng Tài chính - Kế hoạch:.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:Fax:

Email:Website:

Căn cứ:

- Kết luận/biên bản làm việc;

-

Nội dung của Thông báo được ghi tương ứng với từng loại như sau:

1. Đối với trường hợp thuộc điểm b khoản 2 Điều 94 và điểm a khoản 3 Điều 94 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi:

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (mã số hộ kinh doanh/ mã số thuế; mã số đăng ký hộ kinh doanh.....) cấp ngày.../.../..... tại Phòng Tài chính - Kế hoạch..... là không có hiệu lực với lý do như sau:
.....

Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị hộ kinh doanh hoàn chỉnh và nộp lại hồ sơ theo quy định trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Thông báo này để được xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Hộ kinh doanh có thể gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của các lần đăng ký thay đổi sau đó trong một bộ hồ sơ để được cấp một lần đăng ký thay đổi mới.

2. Đối với trường hợp thuộc điểm c khoản 2 Điều 94 và điểm b khoản 3 Điều 94 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi:

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (mã số hộ kinh doanh/ mã số thuế; mã số đăng ký hộ kinh doanh.....) cấp ngày.../.../..... tại Phòng Tài chính - Kế hoạch..... là không có hiệu lực với lý do như sau:
.....

Hộ kinh doanh sẽ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trên cơ sở hồ sơ hợp lệ gần nhất trước đó.

Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị hộ kinh doanh hoàn chỉnh và nộp lại hồ sơ theo quy định trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Thông báo này để được xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Hộ kinh doanh có thể gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của các lần đăng ký sau đó trong một bộ hồ sơ để được cấp một lần đăng ký thay đổi mới.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu:.....

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)